

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 390 thí sinh hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 31/10/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, địa chỉ: xã Vạn An, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Đặng Thanh Thương, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lực).



GIÁM ĐỐC



Đại tá Đinh Việt Dũng

DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 8133/CAT-PC08 ngày 29 tháng 10/2025 của Công an tỉnh)

TT	CẤP BẬC, HỌ TÊN	NHIỆM VỤ
1	Trung tá Phạm Văn Lực	Sát hạch viên
2	Trung tá Bùi Thái Cường	Sát hạch viên
3	Trung tá Nguyễn Quốc Phúc	Sát hạch viên
4	Trung tá Trần Xuân Tiến	Sát hạch viên
5	Trung tá Đặng Trọng Quang	Sát hạch viên
6	Trung tá Phạm Công Thành	Sát hạch viên
7	Trung tá Bùi Thanh Sơn	Sát hạch viên
8	Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú	Sát hạch viên
9	Thiếu tá Phan Mạnh Quyền	Sát hạch viên
10	Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt	Sát hạch viên
11	Thiếu tá Nguyễn Sỹ Thanh	Sát hạch viên
12	Đại úy Lê Đức Anh	Sát hạch viên
13	Đại úy Trần Quốc Hà	Sát hạch viên
14	Đại úy Nguyễn Văn Công	Sát hạch viên
15	Đại úy Nguyễn Quốc Anh	Sát hạch viên
16	Đại úy Phạm Thành Luân	Sát hạch viên
17	Đại úy Nguyễn Tuấn Anh	Sát hạch viên
18	Thượng úy Phạm Hồng Tiến	Sát hạch viên
19	Thượng úy Nguyễn Đình Trung	Sát hạch viên
20	Thượng úy Trần Thiện Hoàng	Sát hạch viên

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 8133/QĐ-CAT-PC08 ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	NGUYỄN THÙY AN	04/01/2005	*****76	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004133
2	ĐẶNG THỊ THÚY AN	10/01/1993	*****03	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003243
3	LÊ ĐÌNH AN	18/01/1992	*****83	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		004758
4	NGUYỄN THỊ HÀ AN	18/02/2000	*****90	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x		00698
5	NGUYỄN THANH AN	05/08/1999	*****94	Xã Phú Xuân, Tỉnh Đắk Lắk	x	A2	004773
6	HOÀNG CÔNG ANH	12/08/1978	*****64	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004354
7	VŨ THỊ VÂN ANH	25/08/1997	*****74	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005361
8	HOÀNG THỊ QUỲNH ANH	08/11/2003	*****82	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004677
9	LÊ TUẤN ANH	05/12/1983	*****95	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004766
10	HỒ HỮU ANH	24/06/2007	*****15	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		004617
11	TRƯƠNG VIỆT ANH	02/06/2005	*****52	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004475
12	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	17/07/2000	*****88	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005485
13	CAO THỊ ÁNH	23/02/1995	*****28	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004694
14	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	01/01/2005	*****16	Phường Hải Lĩnh, Tỉnh Thanh Hóa	x	A1	004476
15	NGUYỄN ĐÌNH AN BANG	02/06/2005	*****67	Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị	x		001367

16	PHẠM VĂN BẰNG	16/10/1976	*****43	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		005497
17	HOÀNG VĂN BIÊN	15/08/1976	*****80	Xã Văn Kiều, Tỉnh Nghệ An	x		003987
18	NGUYỄN HỮU BÌNH	27/07/1990	*****44	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		004642
19	PHẠM VĂN BÌNH	05/07/1984	*****60	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		005463
20	HỒ VĂN BÌNH	25/11/1980	*****11	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004477
21	NGUYỄN VĂN BỐN	20/11/1988	*****22	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	x		005450
22	HOÀNG TRỌNG CẢNH	02/12/1994	*****21	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006234
23	LÊ MINH CÁT	01/05/1999	*****34	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004774
24	HỒ SỸ CÔNG	30/03/1999	*****64	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005442
25	HOÀNG SINH CÔNG	09/05/2004	*****07	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005158
26	ĐẬU NHẬT CUNG	27/09/2001	*****16	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004587
27	BÙI THÁI CƯỜNG	27/03/1981	*****25	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004564
28	HỒ THỊ CHẮT	03/07/1990	*****98	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004478
29	NGUYỄN THỊ CHI	23/02/2000	*****05	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003845
30	TRẦN LÊ CHI	10/03/2003	*****74	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004479
31	NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN	04/05/1989	*****39	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		003846
32	TRẦN KHẮC CHIẾN	10/04/1998	*****01	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001028
33	NGUYỄN XUÂN CHIẾN	16/09/1984	*****95	Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		001445
34	NGUYỄN THỊ CHÍNH	07/06/1992	*****57	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004759
35	KHA VĂN CHUNG	03/09/1988	*****67	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		004563
36	HỒ SỸ CHÚC	30/01/1991	*****21	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		004643

37	LÊ THỊ DANH	30/11/1975	*****56	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005360
38	NGUYỄN THỊ DANH	15/08/1991	*****29	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004105
39	VÕ THỊ DIỆU	28/07/1988	*****73	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005434
40	TRẦN THỊ DUNG	24/06/1998	*****62	Xã Nam Cường, Tỉnh Hưng Yên	x		003365
41	NGUYỄN THỊ DUNG	21/11/1983	*****60	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		4430
42	CAO NGUYỄN DŨNG	11/10/2006	*****03	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003713
43	NGÔ QUANG DŨNG	27/04/2001	*****54	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006237
44	NGUYỄN VĂN DŨNG	12/11/1998	*****75	Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An	x		005465
45	NGÔ PHƯƠNG DUY	28/09/1992	*****54	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005133
46	LÊ VĂN DƯƠNG	10/02/1985	*****68	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004330
47	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	06/05/1986	*****09	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004645
48	VÕ TRỌNG ĐẠI	01/10/1985	*****04	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004746
49	NGUYỄN VĂN ĐẠI	21/03/1990	*****92	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		006498
50	NGUYỄN DUY ĐẠI	18/12/1981	*****47	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004480
51	HỒ THỊ ĐÀO	21/09/1987	*****73	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005464
52	LÊ TIẾN ĐẠT	24/03/2000	*****88	Xã Giai Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		004155
53	LÊ TIẾN ĐẠT	19/02/2006	*****55	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005157
54	NGÔ SỸ ĐĂNG	02/09/1998	*****61	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004565
55	LÊ THÀNH ĐỒNG	05/05/1994	*****65	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004754
56	NGUYỄN XUÂN ĐỒNG	25/09/1995	*****45	Xã Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	004106
57	ĐẶNG HỒNG ĐỨC	23/12/1973	*****21	Xã Hải Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001402

58	NGUYỄN ANH ĐỨC	20/10/1982	*****12	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004729
59	NGUYỄN HỒNG ĐỨC	19/10/1999	*****63	Phường Thái Hòa, Tỉnh Nghệ An	x		001470
60	ĐẬU VĂN ĐƯỢC	06/06/1997	*****60	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005454
61	PHAN TRƯỜNG GIANG	06/09/1998	*****81	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005455
62	NGUYỄN THỊ HỒNG GIANG	26/03/1988	*****76	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004107
63	NGUYỄN THỊ GIANG	25/10/1983	*****20	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004681
64	HOÀNG THỊ GIANG	01/11/2002	*****82	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	00253
65	NGUYỄN ĐĂNG GIANG	22/09/1983	*****26	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		004590
66	PHẠM THỊ GIANG	05/04/1985	*****77	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		004351
67	LÊ ĐÔN GIANG	07/01/1978	*****93	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		004646
68	HOÀNG NAM GIANG	14/04/1990	*****48	Phường Thanh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	x	A1	006435
69	PHAN THỊ HÀ	07/12/1994	*****43	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003682
70	TRẦN THỊ HÀ	20/08/2005	*****14	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		003849
71	NGÔ THỊ HÀ	10/10/1992	*****29	Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004309
72	HỒ THỊ THU HÀ	20/12/1988	*****41	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		003737
73	TÔ THỊ HÀ	15/05/1974	*****88	Xã Như Thanh, Tỉnh Thanh Hóa	x		004037
74	NGUYỄN THỊ HÀ	24/12/1978	*****36	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004689
75	CAO THỊ HÀ	13/08/1979	*****49	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		00562
76	PHẠM THỊ HÀ	16/06/1990	*****14	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		004036
77	LÊ VĂN HÀ	26/06/1982	*****60	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004755
78	CAO THỊ HÀ	11/08/1998	*****40	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002340

79	ĐẬU THỊ HÀ	12/01/1990	*****93	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004357
80	HỒ THỊ THÚY HÀ	28/08/1990	*****99	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004482
81	ĐÀO THỊ HẢI	02/07/2000	*****18	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004136
82	TRẦN MINH HẢI	01/03/1980	*****22	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		00440
83	NGUYỄN THỊ HẢI	13/03/1974	*****70	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		004108
84	TRẦN THANH HẢI	11/04/1982	*****80	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006578
85	LƯƠNG THỊ HẢI	17/03/1996	*****69	Xã Thông Thụ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004767
86	NGÔ THỊ HỒNG HẠNH	05/05/1995	*****35	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005359
87	TRẦN THỊ HẢO	08/03/2000	*****90	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004568
88	HOÀNG THỊ THU HẰNG	21/12/1995	*****09	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004880
89	PHAN THỊ HẰNG	28/10/1993	*****81	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		004358
90	TRẦN THỊ HẰNG	18/10/1992	*****63	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004109
91	CHU TRẦN LỆ HẰNG	03/03/1996	*****18	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004536
92	TRẦN THỊ HẰNG	15/08/1976	*****26	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		004685
93	HỒ THỊ HẰNG	01/09/1993	*****74	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004483
94	ĐINH QUANG HÂN	08/10/1976	*****07	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005363
95	NGUYỄN THỊ HẬU	10/01/1990	*****40	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002492
96	LÊ VĂN HIỀN	26/02/1988	*****99	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004623
97	TRẦN THỊ HIỀN	04/11/1987	*****66	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004676
98	CAO THỊ HIỀN	08/09/1992	*****34	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004110
99	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	17/03/1992	*****35	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004484

100	HỒ THỊ HIỀN	23/01/1988	*****88	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		002236
101	VÕ THỊ HIỀN	18/09/1990	*****62	Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An	x		004787
102	HỒ HỮU HIỆP	30/10/1999	*****07	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004739
103	NGÔ THỊ PHƯƠNG HIẾU	06/10/1977	*****65	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		004111
104	LƯƠNG TRỌNG HIẾU	29/01/2006	*****16	Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003224
105	ĐẬU VIẾT HIẾU	13/07/2000	*****79	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004647
106	ĐẬU NGỌC HIẾU	26/09/2000	*****95	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001868
107	HOÀNG TRUNG HIẾU	22/01/1997	*****68	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005456
108	VÕ THỊ HOA	24/08/1982	*****67	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004042
109	PHAN THỊ HOA	15/07/1988	*****80	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		003511
110	NGUYỄN THỊ MAI HOA	11/11/2003	*****01	Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An	x		004695
111	KHA THỊ HOA	22/11/1985	*****65	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		004682
112	ĐẶNG NGỌC HÒA	08/03/2006	*****18	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004257
113	NGUYỄN ĐÌNH HÒA	11/12/1968	*****89	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		003157
114	DƯƠNG THỊ BÍCH HÒA	20/11/1983	*****00	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		002238
115	NGUYỄN VĂN HÒA	15/06/1990	*****02	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002612
116	TRẦN THỊ THU HÒA	15/06/1983	*****17	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x		00794
117	VÕ NGỌC HOÀI	10/09/1992	*****78	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004756
118	ĐẶNG THỊ HOÀI	15/05/2001	*****88	Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		004830
119	TRẦN THỊ HOÀI	29/01/1991	*****97	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006444
120	NGUYỄN THỊ HOÀI	21/11/1993	*****95	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004686

121	NGUYỄN THỊ HOÀI	10/06/1985	*****02	Xã Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		004485
122	NGUYỄN VĂN HOAN	02/04/1994	*****19	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004570
123	HỒ SỸ HOÀN	24/06/2005	*****26	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		002580
124	TRƯƠNG NGỌC HOÀNG	11/01/1986	*****05	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		005435
125	LƯƠNG TRỌNG HOÀNG	23/09/2005	*****01	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003936
126	LUYỆN VĂN HOÀNG	12/06/1974	*****65	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		005466
127	ĐẶNG XUÂN HOÀNG	03/05/1979	*****65	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004285
128	ĐINH TIẾN HOÀNG	15/11/1993	*****43	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005460
129	ĐẶNG ĐÌNH HOÀNG	20/04/2001	*****85	Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005686
130	PHAN TRỌNG HOÀNG	18/02/2000	*****79	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		003001
131	ĐINH THỊ HỒNG	20/05/1986	*****16	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004200
132	NGUYỄN VĂN HỒNG	27/08/1980	*****99	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004571
133	HỒ THỊ HỒNG	19/12/1972	*****70	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001212
134	NGUYỄN THỊ HỒNG	07/07/1994	*****42	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004486
135	NGÔ THỊ HỘI	10/06/1983	*****98	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002214
136	VŨ XUÂN HỘI	01/06/1959	*****93	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004113
137	LÊ VĂN HỢP	20/12/1971	*****01	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005451
138	LÊ TIẾN HỢP	18/09/1995	*****01	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003943
139	MÃ DUY HỢP	17/05/1990	*****39	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005467
140	LÊ THỊ HUỆ	11/03/1996	*****21	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005377
141	NGUYỄN THỊ HUỆ	05/07/1986	*****20	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004264

142	TRẦN THỊ HUỆ	18/01/1992	*****55	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002264
143	NGUYỄN THỊ HUỆ	14/11/1991	*****85	Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		004832
144	ĐẶNG THỊ HUỆ	06/04/1986	*****12	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		003128
145	ĐẶNG THỊ HUỆ	10/09/1984	*****05	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004487
146	NGUYỄN VĂN HÙNG	20/12/1998	*****75	Xã Trung Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		002952
147	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	09/07/1985	*****48	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004768
148	NGUYỄN VĂN HÙNG	27/07/1997	*****85	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005461
149	ĐẶNG MINH HÙNG	13/02/1991	*****07	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005468
150	MÃ XUÂN HÙNG	18/07/1979	*****93	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001067
151	HỒ ANH HÙNG	16/11/2003	*****62	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004381
152	DƯƠNG MẠNH HÙNG	22/04/1987	*****98	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004596
153	HOÀNG ĐÌNH HÙNG	03/06/1993	*****96	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004699
154	LÊ XUÂN HÙNG	04/03/1982	*****40	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004488
155	HOÀNG VĂN HUY	09/09/1996	*****73	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005469
156	CAO BÁ HUY	08/12/1998	*****16	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005470
157	TRẦN DANH HUY	25/10/1988	*****60	Xã Quang Đồng, Tỉnh Nghệ An	x		003854
158	PHẠM NHẬT HUY	19/12/2005	*****99	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003636
159	TRẦN THỊ KHÁNH HUYỀN	15/09/1996	*****73	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003383
160	THÁI THỊ HUYỀN	28/05/1995	*****21	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006332
161	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	05/04/2001	*****14	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004707
162	NGUYỄN THỊ HUYỀN	20/03/1975	*****28	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004540

163	NGUYỄN THỊ HUYỀN	02/09/1992	*****65	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		003945
164	LÊ THỊ HUYNH	11/07/1989	*****70	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004114
165	PHẠM NGỌC HÙNG	03/11/2004	*****35	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004740
166	ĐINH THỊ HƯƠNG	20/11/1980	*****60	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004360
167	HỒ THỊ HƯƠNG	02/08/1976	*****24	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004742
168	LÊ THỊ HƯƠNG	15/10/1979	*****71	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x		005832
169	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	22/03/1985	*****54	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006601
170	ĐẬU THỊ THÚY HƯỜNG	27/05/2003	*****98	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002860
171	HOÀNG THỊ HƯỜNG	19/01/1996	*****88	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005487
172	TRẦN THỊ HƯỜNG	01/06/1997	*****50	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004683
173	LÊ THỊ HỮU	17/08/1975	*****09	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004140
174	NGÔ SỸ KIÊN	05/10/1979	*****88	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004231
175	NGÔ SỸ KIÊN	15/03/2000	*****17	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004203
176	NGUYỄN THỊ KIỀU	02/12/1990	*****03	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005367
177	NGUYỄN THIÊN KỶ	13/01/1988	*****10	Xã Thiên Nhãn, Tỉnh Nghệ An	x		004902
178	CAO DUY KHANG	05/08/1995	*****74	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005488
179	HOÀNG XUÂN KHANG	24/05/1984	*****23	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005441
180	HOÀNG MINH KHÁNH	21/11/2003	*****51	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		004722
181	ĐINH THỊ KHÁNH	02/01/1994	*****90	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005352
182	LÊ QUỐC KHÁNH	02/09/1996	*****56	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		003692
183	ĐẬU QUỐC KHÁNH	21/07/2003	*****67	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003023

184	NGUYỄN KHẮC KHÔI	18/09/1977	*****68	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		004489
185	PHẠM XUÂN KHUÊ	20/04/1996	*****07	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004574
186	HỒ THỊ LAN	15/02/1999	*****62	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002156
187	NGUYỄN TIẾN LÂM	05/01/2000	*****28	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002355
188	TRƯƠNG VĂN LÂM	10/01/1993	*****71	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		004543
189	LÊ VĂN LÂM	25/01/1984	*****21	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		004648
190	TRẦN THỊ LÂM	20/10/1991	*****06	Xã Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An	x		001884
191	NGUYỄN THỊ LÂM	04/03/1974	*****80	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004490
192	HỒ THỊ LỆ	13/05/1993	*****93	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		001463
193	NGUYỄN THỊ LIÊN	08/10/1979	*****18	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		006533
194	NGUYỄN THỊ LIÊN	05/07/1988	*****17	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004491
195	PHAN THỊ CÁT LINH	06/04/1990	*****10	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004115
196	PHẠM LÊ THÙY LINH	30/05/2003	*****65	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004687
197	NGUYỄN THỨC LINH	10/05/1991	*****69	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		001274
198	NGUYỄN THỊ LOAN	15/09/1985	*****85	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004762
199	NGUYỄN THỊ LOAN	04/12/1993	*****17	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		004696
200	HỒ XUÂN LỘC	21/09/2004	*****44	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004749
201	TRỊNH THỊ LỘC	25/01/1981	*****38	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		006710
202	TRẦN VĂN LUYẾN	26/01/1981	*****73	Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001927
203	NGUYỄN THÀNH LƯU	11/10/1988	*****04	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		003158
204	NGUYỄN THỊ LY	02/06/2002	*****56	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		004701

205	TRẦN THỊ LÝ	01/02/1979	*****27	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		004117
206	NGUYỄN THỊ LÝ	12/04/1990	*****41	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005374
207	LÊ THỊ MAI	10/08/1988	*****71	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004546
208	NGUYỄN THỊ SAO MAI	28/06/1992	*****62	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		005171
209	LÔ THỊ MAI	19/10/1982	*****79	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		002524
210	PHẠM THỊ MAI	03/12/1992	*****31	Xã Yên Trung, Tỉnh Nghệ An	x		002847
211	NGUYỄN DUY MẠNH	08/11/2005	*****91	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		002328
212	NGUYỄN MINH MẠNH	15/06/1985	*****39	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005444
213	BÙI THỊ MẶN	26/12/1995	*****19	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		004547
214	HOÀNG THỊ MINH	14/09/1986	*****88	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003827
215	TRẦN THỊ MINH	21/09/1990	*****98	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004691
216	NGUYỄN VĂN MINH	27/02/1974	*****58	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004493
217	NGUYỄN XUÂN MÙI	10/04/1987	*****35	Xã Trường Lâm, Tỉnh Thanh Hóa	x		004770
218	NGUYỄN THỊ MỸ	15/01/1987	*****54	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005375
219	TRƯƠNG THỊ NA	29/01/1995	*****49	Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006418
220	TRƯƠNG VĂN NAM	16/06/1985	*****32	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		004723
221	HỒ THỊ NINH	18/03/1975	*****56	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004055
222	NGUYỄN VĂN NINH	15/09/1988	*****92	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004606
223	LƯƠNG THỊ NỔI	20/11/1981	*****37	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		002525
224	NGÔ XUÂN NUÔI	26/01/2000	*****33	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		004607
225	PHAN THỊ HỒNG NGA	20/04/1990	*****39	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004548

226	LÊ THỊ PHƯƠNG NGA	16/05/2006	*****89	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004265
227	TRẦN THỊ NGA	02/08/1985	*****79	Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An	x		003798
228	NGUYỄN THỊ NGA	10/02/1996	*****34	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004998
229	HOÀNG THÚY NGA	20/06/1992	*****02	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004494
230	CAO THỊ TUYẾT NGÂN	31/07/2006	*****47	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004118
231	TRƯỜNG THỊ NGÂN	21/12/1996	*****72	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003746
232	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	13/12/2004	*****86	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		003952
233	TRẦN THỊ BÍCH NGỌC	18/10/2003	*****58	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004680
234	TRẦN THANH NGỌC	19/08/2006	*****94	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004120
235	HOÀNG THỊ NGỌC	23/07/1996	*****13	Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004495
236	LÊ XUÂN NGUYỄN	10/01/1993	*****51	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004605
237	NGUYỄN SỸ NGUYỄN	10/11/1976	*****38	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004496
238	LÊ THỊ THU NGUYỆT	22/03/2003	*****79	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004443
239	NGUYỄN MINH NGUYỆT	19/04/1982	*****96	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004497
240	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	02/10/1988	*****07	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004498
241	ĐẬU THỊ LINH NHI	09/09/2002	*****08	Xã Quỳ Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		005953
242	NGUYỄN THỊ NHIÊN	21/03/1973	*****06	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		002759
243	HỒ THỊ NHUNG	08/03/1993	*****27	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004735
244	VŨ THỊ OANH	12/07/1986	*****74	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		003526
245	LÊ THỊ KIM OANH	20/07/1997	*****30	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002526
246	TRẦN TRỊNH TRÂM OANH	28/04/2006	*****58	Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi	x	A1	005156

247	LÊ THỊ ỒC	01/01/1990	*****84	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004123
248	NGÔ ANH PHÁT	12/12/1996	*****71	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005457
249	NGUYỄN VĂN PHÁT	30/04/1991	*****33	Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		003803
250	NGUYỄN XUÂN PHONG	20/12/1971	*****89	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004709
251	LÊ VĂN PHONG	02/10/2003	*****27	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004403
252	HỒ ĐÌNH HẢI PHƯƠNG	18/11/2005	*****55	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004555
253	HỒ THỊ PHƯƠNG	15/10/1998	*****18	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004206
254	HỒ THỊ PHƯƠNG	20/03/1993	*****77	Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		003388
255	VÕ ĐỨC PHƯƠNG	10/06/2000	*****84	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005489
256	HOÀNG NGỌC PHƯƠNG	24/08/1997	*****26	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		3094
257	TẠ THỊ HÀ PHƯƠNG	12/09/1996	*****82	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003729
258	HỒ VĂN QUANG	06/05/1993	*****53	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003445
259	HỒ VĂN QUANG	21/01/2006	*****13	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003444
260	NGÔ SỸ ANH QUÂN	20/09/2002	*****27	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004395
261	VI VĂN QUÂN	12/08/1991	*****51	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x		004577
262	NGÔ TRÍ QUÂN	10/12/1985	*****16	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004632
263	NGUYỄN VÕ ANH QUÂN	07/09/2005	*****55	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005471
264	LÊ KHẮC QUÂN	25/11/1999	*****87	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004500
265	NGUYỄN NHƯ QUÊ	06/08/1979	*****09	Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An	x		004509
266	NGUYỄN THỊ QUYÊN	20/12/1981	*****69	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005364
267	DƯƠNG ĐÌNH QUYẾT	03/01/1996	*****05	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004235

268	HOÀNG VĂN QUYẾT	18/07/1986	*****52	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004992
269	LÊ THỊ NHƯ' QUỲNH	24/10/2005	*****18	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004124
270	ĐOÀN THÚY QUỲNH	02/03/2000	*****33	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002462
271	NGUYỄN THỊ QUỲNH	30/10/2001	*****88	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		004386
272	NGUYỄN THỊ QUỲNH	20/02/1982	*****77	Phường Cửa Lò, Tỉnh Nghệ An	x		002077
273	LÊ THỊ QUỲNH	05/06/1996	*****79	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004501
274	LÊ VĂN SANG	20/03/1999	*****94	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004580
275	PHAN ANH SÁNG	14/02/1976	*****24	Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		002083
276	TRẦN THỊ SÂM	03/05/1994	*****08	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		002726
277	NGUYỄN THỊ SÂM	15/06/1993	*****99	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002989
278	TRẦN THỊ SEN	21/10/1991	*****49	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004125
279	HỒ CÔNG SƠN	26/03/1985	*****46	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004885
280	NGUYỄN ANH SƠN	12/11/1980	*****56	Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		004764
281	ĐINH NAM SƠN	05/01/1981	*****62	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		005348
282	HOÀNG THỊ SƯƠNG	09/10/2001	*****41	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003724
283	BÙI CÔNG SỸ	06/05/1995	*****02	Xã Sen Ngự, Tỉnh Quảng Trị	x	A1	004126
284	NGUYỄN THỊ HƯƠNG TÀI	10/01/1985	*****44	Xã Lam Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004967
285	ĐỖ THẾ TÀI	25/01/1992	*****91	Xã Mang Yang, Tỉnh Gia Lai	x		004993
286	PHAN THÁI TÂM	10/04/1987	*****64	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003649
287	NGÔ THỊ THANH TÂM	05/05/1976	*****77	Xã Đông Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		004128
288	HỒ THỊ TÂM	06/12/1994	*****78	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004127

289	NGUYỄN BÁ TÂN	24/11/1995	*****63	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004652
290	LÊ VĂN TÂN	30/07/1987	*****71	Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An	x		004651
291	NGÔ VĂN TIẾN	18/10/1985	*****43	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		004720
292	NGUYỄN THỊ TIẾN	10/10/1978	*****39	Xã Quỳnh Thắng, Tỉnh Nghệ An	x		004130
293	BÙI NGỌC TIẾN	06/11/1998	*****10	Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An	x		003868
294	VŨ QUANG TIẾN	12/10/1984	*****06	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004772
295	LÔ THỊ TĨNH	30/10/2001	*****00	Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An	x		003961
296	THÁI BÁ TỔ	19/11/1984	*****63	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		004744
297	NGUYỄN SỸ LÂM TỐI	26/08/2005	*****85	Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An	x	A1	006546
298	ĐẶNG ANH TUẤN	02/01/1992	*****59	Xã Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh	x		003420
299	NGUYỄN ANH TUẤN	26/03/1995	*****06	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004778
300	LÊ VĂN TUẤN	05/03/1988	*****08	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005438
301	NGUYỄN VĂN TÙNG	10/11/1962	*****62	Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An	x		001014
302	NGUYỄN THANH TÙNG	14/11/1994	*****57	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		005356
303	NGUYỄN VĂN TÙNG	20/02/1984	*****56	Phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh	x		004910
304	CHU VĂN TÙNG	10/11/1973	*****69	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		005369
305	HỒ KHẮC TÙNG	05/05/1980	*****54	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		004221
306	VI VĂN TÙNG	25/07/1982	*****79	Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An	x		004528
307	NGUYỄN VĂN TỤNG	22/10/2001	*****72	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004751
308	HOÀNG VĂN TÙY	20/10/1973	*****41	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004615
309	HỒ THỊ TUYẾT	18/04/1975	*****73	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005234

310	NGUYỄN THỊ TUỖI	20/10/1982	*****67	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004779
311	NGUYỄN GIANG THANH	20/02/1976	*****71	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		003865
312	TRẦN THỊ THANH	13/07/1990	*****15	Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An	x		006594
313	NGUYỄN DUY THANH	09/04/2007	*****34	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005491
314	VŨ THỊ THANH	04/04/1990	*****53	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005472
315	PHẠM THỊ THANH	05/02/1967	*****33	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		001340
316	HỒ THỊ THÀNH	16/06/1986	*****98	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		003390
317	ĐÀO VĂN THÀNH	20/06/1998	*****12	Xã Vân Du, Tỉnh Nghệ An	x		005445
318	HỒ THỊ THAO	08/05/1992	*****05	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004609
319	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	04/12/1991	*****58	Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		006073
320	TRƯƠNG THỊ THẢO	15/07/1998	*****61	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		004610
321	VI THỊ THẢO	23/12/1982	*****38	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002528
322	NGUYỄN THỊ THANH THẠO	22/09/1992	*****64	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x		004189
323	PHẠM VĂN THẮNG	26/09/1988	*****20	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004637
324	LÊ ĐĂNG THẮNG	09/10/1994	*****90	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004765
325	NGUYỄN TRỌNG THẮNG	11/02/1992	*****63	Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003864
326	PHAN QUANG THẮNG	04/05/2001	*****52	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		004093
327	CAO NHƯ NGỌC THẮNG	24/02/2007	*****38	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005439
328	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	27/06/1993	*****05	Xã Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	003863
329	TRẦN VĂN THẾ	15/03/1989	*****42	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003416
330	NGUYỄN TRỌNG THI	15/05/2003	*****96	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005437

331	VŨ THỊ THI	10/07/1987	*****04	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		004502
332	HỒ THỊ THÌN	17/07/1989	*****44	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004503
333	NGUYỄN THỊ THOA	10/07/1984	*****34	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	001821
334	LÔ VĂN THOẠI	24/04/1962	*****09	Xã Mường Ham, Tỉnh Nghệ An	x		004726
335	PHẠM LÊ THÔNG	08/09/1994	*****80	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005473
336	NGUYỄN HỒNG THU	10/11/1973	*****73	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		001079
337	LÊ THỊ THU	01/10/1992	*****28	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004750
338	NGUYỄN THỊ THU	26/08/1995	*****10	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004653
339	PHẠM CÔNG THUẬN	18/08/1981	*****94	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004212
340	ĐÀM THỊ THỦY	06/01/1987	*****59	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003828
341	BÙI THỊ THỦY	02/06/1979	*****25	Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	x		005573
342	BÙI THỊ THANH THỦY	23/04/1978	*****55	Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	x		004148
343	TRẦN THỊ THỦY	12/01/1997	*****99	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		005365
344	DƯƠNG THỊ THU	01/03/2002	*****96	Xã Quang Đông, Tỉnh Nghệ An	x		001251
345	QUANG THỊ THƯƠNG THƯƠNG	02/07/1998	*****69	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x		001335
346	PHẠM HOÀI THƯƠNG	02/02/1996	*****08	Xã Bình Minh, Tỉnh Đồng Nai	x	A1	004697
347	PHAN THỊ THU TRÀ	15/06/1997	*****71	Xã Yên Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005366
348	ĐÀO THỊ THU TRANG	01/06/1996	*****17	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004679
349	NGÔ THU TRANG	30/10/1994	*****74	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004639
350	NGUYỄN THỊ TRANG	29/03/2000	*****64	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		004692
351	PHAN VĂN TRẮNG	26/07/1990	*****51	Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An	x	A1	005619

352	LÊ THỊ TRÂM	01/05/1998	*****10	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004721
353	NGUYỄN TRÍ	06/02/1998	*****22	Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		002712
354	NGUYỄN CÔNG TRIỂN	23/06/1992	*****87	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004654
355	TRẦN ĐÌNH TRIỆU	15/10/1989	*****29	Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An	x		004737
356	CAO THỊ TUYẾT TRINH	30/01/1999	*****30	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005378
357	NGUYỄN THỊ TRINH	18/11/1985	*****17	Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An	x		00745
358	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	20/11/2005	*****70	Phường Hòa Hiệp, Tỉnh Đắk Lắk	x	A1	004889
359	HỒ SỸ TRỌNG	17/02/1984	*****48	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004614
360	LƯU THỊ TRÚC	12/02/1991	*****07	Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004732
361	TRẦN NAM TRUNG	17/01/1975	*****74	Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An	x		005138
362	BÙI DUY TRUNG	15/12/1982	*****51	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		005428
363	HOÀNG TRỌNG TRUNG	25/04/2004	*****81	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003013
364	ĐẶNG THÀNH TRUNG	28/04/2004	*****04	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004329
365	LÊ THANH TRƯỜNG	19/07/1977	*****57	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x		004675
366	ĐẶNG BÁ TRƯỜNG	30/07/1992	*****41	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002965
367	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG	14/01/1995	*****62	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x		004698
368	TRẦN MỸ UYÊN	16/09/2001	*****62	Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004703
369	TRƯƠNG TỐ UYÊN	12/10/1993	*****78	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		002433
370	LÝ THỊ VÂN	25/01/1990	*****98	Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội	x		004704
371	NGÔ THỊ VÂN	02/06/2006	*****00	Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004149
372	HOÀNG THỊ VÂN	15/11/1994	*****78	Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004705

373	ĐẶNG THỊ VÂN	01/04/1986	*****95	Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004586
374	NGUYỄN THỊ VÂN	12/07/1995	*****72	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003753
375	NGUYỄN THỊ VÂN	05/08/1993	*****81	Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An	x		00346
376	LÊ VĂN VIỆT	30/04/1997	*****38	Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004616
377	TRẦN ĐỨC VIỆT	28/03/1982	*****83	Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An	x		004561
378	NGUYỄN VĂN VƯỢNG	22/07/1988	*****78	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004641
379	BÙI HÀ VY	02/11/2004	*****46	Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004305
380	VI THỊ XOAN	19/03/1993	*****94	Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An	x		004505
381	ĐẬU VĂN XUÂN	07/01/1976	*****30	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		004364
382	LÊ VĂN XUÂN	13/07/1987	*****52	Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An	x		005452
383	VI THỊ XUÂN	08/04/1982	*****75	Xã Châu Khê, Tỉnh Nghệ An	x	A1	002529
384	VÕ THỊ THU XUÂN	13/01/1997	*****09	Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An	x		006463
385	NGUYỄN THỊ HỒNG Ý	21/05/1977	*****90	Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An	x		004222
386	PHAN THỊ YẾN	06/06/1986	*****93	Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An	x	A1	003873
387	NGUYỄN HẢI YẾN	15/11/1994	*****24	Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An	x	A1	004450
388	TRẦN THỊ YẾN	09/09/1986	*****39	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An	x		006494
389	PHAN THỊ YẾN	18/05/1998	*****35	Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003398
390	NGUYỄN THỊ YẾN	20/02/1985	*****89	Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An	x		003639